

Số: 46/2021/QĐST- DS

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 95/ TLST-DS ngày 08/10/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**\* Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP C Việt Nam

Địa chỉ trụ sở: Số 108 THĐ, Quận HK, TP. Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T – Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Minh Ng – phó Giám đốc Ngân hàng TMCP C Việt Nam chi nhánh Thái Nguyên

**\* Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1970

HKTT: Tổ 12 mới, phường Q, thành phố TN, Thái Nguyên.

Đại diện theo ủy quyền của bà P: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1964  
(theo Giấy ủy quyền ngày 01/12/2021)

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1964

HKTT: Tổ 12 mới, phường Q, thành phố TN, Thái Nguyên.

2. Ông Ngô Quang H1, sinh năm 1991

3. Bà Nguyễn Thị Bằng G, sinh năm 1993

Đều có HKTT: Số nhà 174, tổ 15 mới, phường PDP, thành phố TN, Thái Nguyên

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về nghĩa vụ thanh toán:** Bà Nguyễn Thị P sẽ có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP C Việt Nam là 1.051.770.379 đồng, trong đó: Nợ gốc: 970.000.000 đồng; Nợ lãi: 81.770.379 đồng (lãi trong hạn: 80.829.880 đồng, lãi quá hạn: 940.499 đồng) **tạm** tính đến ngày 02/12/2021 theo hợp đồng cho vay số 01/2015-HĐTD/NHCT220 ngày 15/10/2015

Phương thức thanh toán: theo kỳ

Kỳ thứ nhất: Chậm nhất vào ngày 30/12/2021, bà P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C Việt Nam 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng)

Kỳ thứ hai: Chậm nhất vào ngày 30/1/2022, bà P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C Việt Nam 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng)

Kỳ thứ ba: Chậm nhất vào ngày 28/2/2022, bà P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C Việt Nam 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng)

Kỳ thứ tư: Chậm nhất vào ngày 30/3/2022, bà P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C Việt Nam 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng)

Kỳ thứ năm: Chậm nhất vào ngày 30/4/2022, bà P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C Việt Nam 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng)

Kỳ thứ sáu: Chậm nhất vào ngày 30/5/2022, bà P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C Việt Nam 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng)

Kỳ thứ bảy: Chậm nhất vào ngày 30/6/2021, bà P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP C Việt Nam 151.770.379 đồng (Một trăm năm mươi một triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn, ba trăm bảy mươi chín đồng)

*Kể từ ngày 03/12/2021, bà Nguyễn Thị P còn phải tiếp tục chịu khoản lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số 01/2015-HĐTD/NHCT220 ngày 15/10/2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.*

**2.2.** Trong trường hợp bà Nguyễn Thị P không trả được nợ theo thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP C Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là thửa đất số 203, 204, tờ bản đồ số 42, diện tích 180m<sup>2</sup> (trong đó đất ở là 108m<sup>2</sup>, Đất nuôi trồng thủy sản nước ngọt: 72m<sup>2</sup>) cùng toàn bộ tài sản trên đất (theo Giấy chứng nhận QSD đất số BI344973 do UBND Thành phố Thái Nguyên cấp ngày 16/05/2012 và Giấy chứng nhận QSD BI344974 do UBND Thành phố Thái Nguyên cấp ngày 16/05/2012 mang tên Nguyễn Thị Bằng G) để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà chưa đủ thanh toán khoản nợ trên tại Ngân hàng bà P phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho đến khi trả nợ xong cho Ngân hàng TMCP C Việt Nam.

Vị trí thửa đất:

Phía Bắc vị trí từ điểm 10-11-4 = 9,13m giáp thửa 23;

Phía nam vị trí từ điểm 6-7-8 = 9,23m giáp đường giao thông;

Phía đông vị trí từ điểm 4-5-6 = 20m giáp thửa 202;

Phía tây vị trí từ điểm 8-9-10 = 20,02m, giáp thửa 206

Tài sản trên đất gồm một nhà 03 tầng diện tích 166,8 m<sup>2</sup>, bê tông cốt thép, bổ trụ, tường xây gạch chỉ 20 x 20, tầng 1, tầng 2 và 3 xây gạch chỉ 10/10, nền lát gạch hoa liên doanh 80 x 80, đổ mái, sân có mái che, các cửa sổ bằng gỗ, cửa cổng bằng cửa cuốn.

(Kèm theo trích đo hiện trạng quyền sử dụng đất của Công ty TNHH Hà Nguyên Châu)

**2.3. Chi phí tổ tụng khác:** Ngân hàng TMCP CViệt Nam nộp tiền chi phí thẩm định tài sản là 10.000.000 đồng (Đã quyết toán xong).

**2.4. Án phí:** Bà Nguyễn Thị P nộp tiền án phí là 21.776.500 đồng (*Hai mươi một triệu, bảy trăm bảy mươi sáu nghìn, năm trăm đồng*). Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP CViệt Nam 33.122.000 đồng (*Ba mươi ba triệu một trăm hai mươi hai nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0000517 ngày 07/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tứ Xuân**

